

nhà đầu tư được hưởng các quyền lợi, ưu đãi mới trong thời gian còn lại (nếu có) kể từ ngày pháp luật, chính sách mới có hiệu lực.

2. Trường hợp văn bản pháp luật mới ban hành quy định ưu đãi đầu tư thấp hơn ưu đãi đầu tư mà nhà đầu tư được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án.

3. Trường hợp nhà đầu tư được hưởng nhiều mức ưu đãi khác nhau sẽ được áp dụng mức ưu đãi cao nhất.

#### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư**

1. Nhà đầu tư được quyền lựa chọn ngành nghề, hình thức, quy mô, địa bàn đầu tư phù hợp theo quy hoạch, trực tiếp xuất khẩu hoặc ủy thác xuất khẩu, tiêu thụ sản phẩm và các quyền khác theo quy định của pháp luật; được thực hiện đầu tư, kinh doanh các ngành nghề mà Luật Đầu tư không cấm, thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; được các cơ quan chức năng của tỉnh tạo mọi điều kiện thuận lợi về thủ tục pháp lý và cung cấp nhanh chóng, kịp thời các thông tin về quy hoạch, địa bàn, danh mục dự án đầu tư và các thông tin, số liệu cần thiết khác theo yêu cầu của nhà đầu tư trong phạm vi pháp luật cho phép.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Nhà đầu tư có quyền chuyển nhượng dự án. Điều kiện và thủ tục chuyển nhượng dự án theo quy định tại Điều 45 của Luật Đầu tư.

3. Nhà đầu tư có nghĩa vụ tuân thủ các quy định pháp luật về hoạt động doanh nghiệp, về đầu tư và các quy định pháp luật liên quan khác của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; triển khai dự án đầu tư đúng quy hoạch, tiến độ, thời gian theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Ngành nghề và địa bàn ưu đãi đầu tư**

1. Danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư: Theo phụ lục I, II đính kèm;
2. Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư: Theo phụ lục III đính kèm.

### **Chương II**

## **CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, ƯU ĐÃI CHUNG**

**Điều 6. Khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng, tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào tiền thuê đất**

1. Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất

Trường hợp tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hợp pháp của tổ chức, cá nhân để thực hiện dự án đầu tư phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất mà phải chuyển mục đích sử dụng đất sau khi nhận chuyển nhượng và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính về nộp tiền thuê đất theo quy định tại Điều 57, 73 của Luật Đất đai thì xử lý như sau:

a) Trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp hợp pháp của hộ gia đình, cá nhân; đất phi nông nghiệp không phải là đất ở có nguồn gốc được Nhà nước giao có thu tiền sử dụng đất và tiền sử dụng đất đã nộp không có

nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thì số tiền mà tổ chức kinh tế đã trả để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất được trừ vào tiền thuê đất nhưng không được vượt quá số tiền thuê đất phải nộp;

b) Trường hợp đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất có nguồn gốc được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất nhưng không phải là đất nông nghiệp hoặc nhận chuyển nhượng tài sản trên đất gắn liền với đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm khi chuyển mục đích sử dụng đất và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất thì phải nộp tiền thuê đất theo quy định;

c) Trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất có thời hạn sử dụng ổn định lâu dài (không phải là đất nông nghiệp) đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật trước ngày Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành để sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp thì không phải nộp tiền thuê đất;

## 2. Trường hợp đất phải giải phóng mặt bằng

Căn cứ kế hoạch sử dụng đất hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ phát triển đất khi thành lập, mức bổ sung cho Quỹ phát triển đất cụ thể hàng năm cho phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Quỹ phát triển đất được sử dụng để ứng vốn cho Tổ chức phát triển quỹ đất và các tổ chức khác để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

a) Đối với trường hợp Quỹ phát triển đất ứng vốn cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch để cho thuê thì tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng được xử lý như sau:

- Trường hợp nhà đầu tư không được miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Quy định này thì nhà đầu tư phải nộp tiền thuê đất vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

- Trường hợp được miễn toàn bộ tiền thuê đất trong thời gian thuê đất theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Quy định này thì nhà đầu tư phải hoàn trả tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt vào ngân sách nhà nước và được tính vào vốn đầu tư của dự án;

- Trường hợp được miễn, giảm một phần tiền thuê đất theo quy định Phụ lục IV ban hành kèm theo Quy định này thì nhà đầu tư phải hoàn trả tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt vào ngân sách nhà nước và được trừ vào số tiền thuê đất phải nộp. Số tiền còn lại nếu có được tính vào vốn đầu tư của dự án.

b) Đối với trường hợp thuộc đối tượng thuê đất không thông qua hình thức đấu giá và nhà đầu tư ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thì được trừ số tiền đã ứng trước vào tiền thuê đất phải nộp theo phương án được duyệt; mức trừ không vượt quá số tiền thuê đất phải nộp. Đối với số tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng còn

lại chưa được trừ vào tiền thuê đất phải nộp (nếu có) thì được tính vào vốn đầu tư của dự án.

### **Điều 7. Ưu đãi về tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền sử dụng đất**

Tùy theo ngành nghề và địa bàn đầu tư quy định tại phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Quy định này, nhà đầu tư được miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước, tiền sử dụng đất theo quy định tại phụ lục IV đính kèm.

### **Điều 8. Về giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất công của tỉnh không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất**

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **Điều 9. Thuế suất ưu đãi, miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp**

Tùy theo ngành nghề và địa bàn đầu tư quy định tại phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Quy định này, nhà đầu tư được áp dụng thuế suất ưu đãi và miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại phụ lục V đính kèm.

### **Điều 10. Ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, khấu hao tài sản cố định**

Tùy theo ngành nghề và địa bàn đầu tư quy định tại phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Quy định này, nhà đầu tư được hưởng ưu đãi về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, thuế tiêu thụ đặc biệt, khấu hao tài sản cố định theo quy định của pháp luật.

### **Điều 11. Các hỗ trợ khác**

Ngoài những ưu đãi theo quy định của pháp luật nêu trên, nhà đầu tư còn được tỉnh Bình Phước hỗ trợ như sau:

#### **1. Hỗ trợ về quảng cáo**

a) Trong vòng 03 (ba) năm, kể từ khi dự án đầu tư thuộc Danh mục ngành nghề kêu gọi, thu hút đầu tư của tỉnh Bình Phước đi vào hoạt động, các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước được hỗ trợ chi phí quảng cáo sản phẩm theo Luật Quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh (Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Phước và Báo Bình Phước), mức hỗ trợ không quá 02 triệu đồng/lần và không quá 06 lần/năm;

b) Hỗ trợ miễn phí trong việc quảng cáo, giới thiệu hình ảnh của doanh nghiệp, giới thiệu sản phẩm trên Website của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.

#### **2. Các hỗ trợ về cung cấp thông tin, tư vấn về thủ tục đầu tư, kinh doanh**

a) Được cung cấp miễn phí thông tin về môi trường đầu tư; thông tin về quy hoạch ngành nghề, ngành nghề đầu tư; tiếp cận quỹ đất;

b) Được hỗ trợ, tư vấn miễn phí về thủ tục thành lập doanh nghiệp, thành lập văn phòng thương mại và du lịch trong và ngoài nước, hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính trong quá trình chuẩn bị đầu tư (Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy phép

xây dựng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đánh giá tác động môi trường, phòng cháy chữa cháy,...);

c) Được hỗ trợ miễn phí về pháp lý và giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động.

### 3. Hỗ trợ quảng bá xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch

a) Hỗ trợ một phần kinh phí cho các doanh nghiệp có dự án đầu tư thuộc ngành nghề ưu đãi đầu tư của tỉnh hoặc đầu tư vào địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn khi tham gia hội chợ, triển lãm để tìm kiếm, mở rộng thị trường theo Chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương; hỗ trợ 30% kinh phí xây dựng thương hiệu mang tầm cỡ quốc gia và quốc tế; 70% đối với quảng bá thương hiệu;

b) Hỗ trợ một phần kinh phí cho việc xây dựng hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn cho khách tham quan du lịch; phát hành ấn phẩm quảng bá, tổ chức hội thảo quảng bá xúc tiến du lịch.

4. Hỗ trợ đào tạo lao động: Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ đào tạo nghề sơ cấp và dạy nghề thường xuyên dưới 03 tháng cho lao động để đáp ứng nhu cầu sản xuất của từng doanh nghiệp. Mức hỗ trợ theo quy định về hỗ trợ lao động nông thôn học nghề.

5. Đảm bảo thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư: Theo phụ lục VI đính kèm.

6. Quy trình giải quyết thủ tục đầu tư: Theo phụ lục VII đính kèm.

## Chương III

### CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH VÀ ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ BỔ SUNG CHO KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ, CỤM CÔNG NGHIỆP

**Điều 12. Xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp**

1. Tỉnh Bình Phước có trách nhiệm đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu như: Hệ thống điện, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống cấp, thoát nước, đường giao thông đến bên ngoài hàng rào khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao, các khu chức năng thuộc khu kinh tế. Hỗ trợ một phần vốn đầu tư phát triển từ ngân sách và vốn tín dụng ưu đãi để phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong và ngoài hàng rào khu công nghiệp tại địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn. Hỗ trợ một phần vốn đầu tư phát triển từ ngân sách, vốn tín dụng ưu đãi và áp dụng các phương thức huy động vốn khác để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong khu kinh tế.

2. Tỉnh Bình Phước khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ngoài hàng rào khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo hình thức đối tác công tư (PPP).